

Số: 44 /TB-BV

Hà Giang, ngày 10 tháng 10 năm 2019

THÔNG BÁO

Kết quả họp xét viên chức xét, dự thi thăng hạng Bác sĩ (Hạng III) lên Bác sĩ chính (Hạng II) năm 2019

Căn cứ Công văn số 4203/BYT-TCCB ngày 23/7/2019; Công văn số 4545/BYT-TCCB ngày 07/8/2019 của Bộ Y tế về việc tổ chức xét, thi thăng hạng viên chức chuyên ngành Y tế năm 2019;

Thực hiện Công văn số 1551/SYT-VP ngày 08/10/2019 của Sở Y tế Hà Giang về việc rà soát báo cáo, đăng ký viên chức đủ điều kiện xét, thi thăng hạng viên chức năm 2019;

Căn cứ Công văn số 241/BV-TCCB ngày 22/8/2019 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang về việc đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y năm 2019;

Căn cứ danh sách đề nghị của các khoa; Xét điều kiện tiêu chuẩn được quy định tại công văn số 4203/BYT-TCCB ngày 23/7/2019 của Bộ Y tế. Ngày 09/10/2019, Ban Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang đã tổ chức họp, kết quả họp xét như sau:

1. Viên chức có đủ điều kiện dự xét thăng hạng: 01 người
2. Viên chức có đủ điều kiện dự thi thăng hạng: 18 người
3. Viên chức không đủ điều kiện: 09 người

(Danh sách chi tiết kèm theo).

Đề nghị những cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét, dự thi thăng hạng hoàn thiện hồ sơ, nộp về phòng TCCB trước ngày 14/10/2019 để tổng hợp nộp cấp trên theo đúng thời gian quy định.

Hồ sơ cá nhân 04 bộ (Mỗi cá nhân có túi hồ sơ riêng kích cỡ theo quy định của Bộ Nội vụ). Gồm có:

- Đơn đăng ký dự thi (Mẫu số 01)
- Sơ yếu lý lịch theo quy định tại Thông tư số 12/2012/TT-BNV, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức (Mẫu số 02).
- Bản nhận xét đánh giá của đơn vị (Mẫu số 03)
- Bản sao công chứng các văn bằng, chứng chỉ của viên chức theo tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi
- Quyết định, biên bản nghiệm thu đề án, đề tài hoặc sáng chế hoặc phát minh khoa học đã được cấp có thẩm quyền công nhận (công chứng)
- Quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp.

- Quyết định nâng lương gần nhất.
- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ.

Trên đây là kết quả họp xét viên chức xét, thi bác sĩ (Hạng III) lên bác sĩ chính (Hạng II) năm 2019 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang. Còn vấn đề gì chưa rõ liên hệ với phòng Tổ chức cán bộ để được giải đáp (Đ.c Hạ - Đt 0916711369)./.

Nơi nhận:

- Website bệnh viện;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



**K/T GIÁM ĐỐC
PHÒNG GIÁM ĐỐC**

Bs CKII. Nguyễn Quốc Dũng



DANH SÁCH
VIỆN CHỨC KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI BÁC SĨ (HẠNG III)
LÊN BÁC SĨ CHÍNH (HẠNG II) NĂM 2019

1. **Bs Mai Đức An** - Phó trưởng khoa Truyền nhiễm: Hoàn thành nhiệm vụ năm 2016.
2. **Bs Nguyễn Đức Huân** - Khoa Khám bệnh: Không có đề tài, sáng kiến khoa học
3. **Bs Bùi Quang Thái** - Khoa Ngoại tổng hợp: Chưa đủ thời gian giữ ngạch theo quy định.
4. **Bs Hoàng Thị Đa** - Phụ trách khoa Mắt: Không có đề tài, sáng kiến khoa học.
5. **Bs Bế Văn Hợp** - Khoa Chẩn đoán hình ảnh: Hoàn thành nhiệm vụ năm 2017.
6. **Bs Đỗ Văn Cảnh** - Khoa Chẩn đoán hình ảnh: Không có đề tài, sáng kiến khoa học.
7. **Bs Lò Thành Sơn Anh** - Khoa Tim mạch - Nội tiết: Chưa đủ thời gian giữ ngạch theo quy định.
8. **Bs Hà Lan Anh** - Khoa Răng Hàm Mặt: Không có đề tài, sáng kiến khoa học.
9. **Bs Lê Việt Quang** – Phụ trách khoa Xét nghiệm: Chưa đủ thời gian giữ ngạch theo quy định.

(Danh sách ấn định 09 người) 

DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
DỰ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP BÁC SĨ (HẠNG III) LÊN BÁC SĨ CHÍNHH (HẠNG II) NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 44/TB-BV ngày 10/10/2019 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh)

T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hàng (kể cả giữ ngạch hoặc hàng tương đương)	Hệ số lương	Mã số hàng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi			Tên đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi
		Nam	Nữ						Chứng chỉ bồi dưỡng theo TCCD nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1	Vũ Ngọc Quyết	10.7.1975		Trưởng khoa, Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	19 năm 08 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Ngoại khoa	Tin B	Anh B	- Năm 2013: Sáng kiến: "Giảm đau trong phẫu thuật rút sode Modela (JJ) bằng phương pháp bơm trực tiếp bằng Lidocain 2% vào liệu đạo". QĐ số 947/QĐ-HDSK ngày 31/12/2013. - Năm 2017: Chủ nhiệm Đề tài: "Bước đầu đánh giá kết quả phẫu thuật LongGo bệnh nhân tở nội III-IV tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh". QĐ số 1298/QĐ-SYT ngày 21/12/2017.		X		Có chứng chỉ tiếng Anh
2	Chu Minh Hải	13.12.1971		Bác sĩ, khoa Ung Bướu	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	17 năm 10 tháng	3,99	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Ung thư	B	Anh B	Năm 2015: Thành viên đề tài: "Nhận xét mô hình bệnh tật các bệnh nhân điều trị tại khoa Ung Bướu, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang từ tháng 03/2014 đến tháng 03/2015". QĐ số 1208/QĐ-SYT ngày 18/12/2015.		X		Có chứng chỉ tiếng Anh
3	Sin Thị Huyền	18.11.1974		Phó khoa Sản	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	19 năm 06 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Sản phụ khoa	UDC NTTTC B	Anh B	Năm 2018: Thành viên đề tài: "Đánh giá kết quả hoạt động truyền thông về phương pháp da kê da ngay sau sinh và nuôi con bằng sữa mẹ sớm cho bà mẹ sinh con tại khoa Sản, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang" QĐ số 1224/QĐ-SYT ngày 13/12/2018.				Tiếng Anh
1	Đỗ Văn Cảnh	30.12.1981		Phó khoa Chẩn đoán hình ảnh	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang		3	V.08.01.02	Bác sĩ CKI - Chẩn đoán hình ảnh	UDC NTTTC B	Anh B	Đề tài năm 2019				Tiếng Anh

T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hàng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hàng tương	Hệ số lương	Mã số hàng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi				Tên đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi
		Nam	Nữ						Trình độ CMI	Chứng chỉ bồi dưỡng theo TCCD nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
5	Trịnh Tiến Hùng	05.04.1985		Phụ trách khoa Tim mạch Nội tiết	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	9 năm, 2 tháng	3,00	V.08.01.03	Thạc sỹ Y khoa - Tim mạch		UDC NTTC B	Anh B	- Năm 2016: Chủ nhiệm đề tài: "Nghiên cứu thực trạng bệnh Tim mạch tại khoa Tim mạch Nội tiết, Bệnh viện tỉnh Hà Giang trong quý III năm 2016". QĐ số 1005/QĐ-SYT ngày 05/12/2016 - Năm 2017: Chủ nhiệm đề tài: "Khảo sát giá trị holter điện tâm đồ trong chuẩn đoán rối loạn nhịp tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang". QĐ số 1298/QĐ-SYT ngày 21/12/2017. - Năm 2018: Chủ nhiệm Đề tài: "Nghiên cứu thực trạng bệnh lý tim bẩm sinh của bệnh nhân được khám, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh HG trong 9 tháng đầu năm 2018"; Chủ nhiệm đề tài: "Khảo sát kết quả và mối liên quan trên điện tâm đồ của bệnh nhân khám mạn tính có chẩn đoán tăng huyết áp vô căn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang". QĐ số 1124/QĐ-SYT ngày 13/12/2018			x	Có chứng chỉ tiếng mong
6	Đào Thủy Dương	23.09.1979		Phó trưởng khoa Chấn thương chỉnh hình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	12 năm 5 tháng	3,33	V.08.01.03	Bác sĩ CKI Ngoại khoa		B	Anh C	- Năm 2015: Thành viên đề tài: "Đánh giá kết quả bước đầu ứng dụng kỹ thuật mổ kết hợp xương bằng nẹp DHS trong gãy cổ xương đùi và gãy liên mấu chuyển xương đùi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang từ tháng 01/2014 đến 03/2015". - Năm 2016: Thành viên đề tài: "Đánh giá kết quả điều trị chấn thương sọ não tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang năm 2015". QĐ số 1005/QĐ-SYT ngày 05/12/2016			x	Có chứng chỉ tiếng mong

T T Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hạng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương	Hệ số lương	Mã số hạng chức danh nghề hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi				Tên đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi									
	Nam	Nữ						Trình độ CMI	Chứng chỉ bởi đường theo TCCD nghề nghiên	Trình độ tin học	Trìn h độ ngoại i ngữ		Tin học	Ngoại ngữ											
7 Lương Cao Đạt	24.02.1985		Trưởng khoa Nhi	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	9 năm 2 tháng	3,00	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Nhi		UDC NTTC B	Pháp B	- Năm 2012: Thành viên đề tài : "Mô hình bệnh tật sơ sinh tại khoa Nhi". QĐ số 09/QĐ-SYT ngày 08/01/2013 - Năm 2015: Thành viên đề tài : "Đánh giá hiệu quả Sunfactant trong điều trị màng trong ở trẻ đẻ non tại khoa Nhi BVĐK tỉnh Hà Giang". QĐ số 1208/QĐ-SYT ngày 18/12/2015. - Năm 2016: Thành viên đề tài: "Nghiên cứu tính kháng kháng sinh trong viêm phổi do vi khuẩn ở trẻ em tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang". QĐ số 1005/QĐ-SYT ngày 05/12/2016 - Năm 2017: Chủ nhiệm Đề tài Đề tài: Khảo sát tình hình tiêu chảy trẻ em dưới 5 tuổi điều trị nội trú tại khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang. QĐ số 1298/QĐ-SYT ngày 21/12/2017. - Năm 2018: Thành viên đề tài: "Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị uốn ván rốn sơ sinh tại khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang"; Thành viên Đề tài: "Đặc điểm lâm sàng và kết - Năm 2017: Thành viên đề tài: " Khảo sát tình hình tiêu chảy trẻ em dưới 5 tuổi điều trị nội trú tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang". QĐ số 1298/QĐ-SYT ngày 21/12/2017. - Năm 2018: Thành viên đề tài: "Đặc điểm lâm sàng và kết quả điều trị uốn ván rốn sơ sinh tại khoa Nhi Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang". QĐ số 1124/QĐ-SYT ngày 13/12/2018.													Có chứng chỉ tiếng mông
8 Nguyễn Thị Thu Hà		13.10.1982	Bác sĩ, khoa Nhi	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	12 năm 5 tháng	3,33	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Nhi		UDC NTTC B	Anh B				x		Có chứng chỉ tiếng mông								

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hàng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hàng tương	Hệ số lương	Mã số hàng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi			Tên đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi
		Nam	Nữ						Trình độ CM	Chứng chỉ bồi dưỡng theo TTCCD nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ		
9	Nguyễn Việt Thắng	05.06.1975		Trưởng khoa Nội tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	13 năm 3 tháng	3,99	V.08.01.03	Thạc sĩ Y khoa - Nội tổng hợp		UDC NTTTC B	Anh C		X		Có chứng chỉ tiếng Anh
10	Mai Bảo Trung	02.02.1976		Bác sĩ, khoa Nội tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	19 năm 8 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Nội tổng hợp		UDC NTTTC B	Anh B		X		Có chứng chỉ tiếng Anh
11	Dương Thùy Loan		01.07.1983	Phụ trách phó khoa Khám Bệnh	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	9 năm 2 tháng	3,00	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Nội tổng hợp		B	Anh A2				Tiếng Anh

T	T	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hàng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hàng tương	Hệ số lương	Mã số hàng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi			Tên đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi
		Nam	Nữ						Trình độ CM	Chứng chỉ bồi dưỡng theo TCCD nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tim học	Ngoại ngữ		
	Họ và tên															
12	Nguyễn Bá Giang	05.09.1974		Trưởng khoa Tâm Thần	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	18 năm 5tháng	3,99	V.08.01.03	Bác sĩ CKI		UDC NTTC B	Ảnh B		x		Có chứng chỉ tiếng mong
13	Đỗ Trung Kiên	26/02/1987		Phụ trách Phó khoa Ngoại tổng hợp	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	9 năm 02 tháng	3	V.08.01.03	Thạc sĩ Y khoa - Ngoại khoa		Tin B	Ảnh B			Tiếng anh	
14	Nguyễn Thị Đỗ Phúc		16/03/1981	Phó trưởng khoa Mắt	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	13 năm 10 tháng	3,66	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Nhân khoa		UDC NTTC B	Pháp B		x		Có chứng chỉ tiếng mong

T T	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức đanh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hạng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương	Hệ số lương	Mã số hạng chức đanh nghề hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi			Tên đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi
	Nam	Nữ						Trình độ CM	Chứng chỉ bởi đường theo TCCD nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trìn h độ ngoại ngữ	Tin học	Ngoại ngữ		
15	Trần Văn Hiếu	16.6.1983		Phụ trách phó khoa HSTC&C Đ	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	9 năm 02 tháng	3	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Hồi sức cấp cứu	UDC NTTC B	Anh B		x		Có chứng chỉ tiếng tiếng mông
16	Nguyễn Thị Huyền Lê		21.3.1983	Bác sĩ, khoa Sản	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	11 năm 01 tháng	3,33	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Sản phụ khoa	UDC NTTC B	Anh B		x		Có chứng chỉ tiếng tiếng mông
17	Nguyễn Thị Thanh Tâm		05.09.1981	Trưởng khoa Tai Mũi Họng	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	13 năm 04 tháng	3,66	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Tai mũi họng	Tin B	Pháp B		x		Có chứng chỉ tiếng tiếng mông
18	Ngọc Thanh Phuong	22.11.1975		Bác Sĩ, khoa Chấn thương chỉnh hình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	24 năm 10 tháng	4,32	V.08.01.03	Bác sĩ CKI - Ngoại khoa	B	Anh C		x		Có chứng chỉ tiếng tiếng mông

(Danh sách ấn định 18 người)

SỞ Y TẾ HÀ GIANG
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

DANH SÁCH VIÊN CHỨC CÓ ĐỦ TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN
XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP BÁC SĨ (HẠNG III) LÊN BÁC SĨ CHÍNH (HẠNG II) NĂM 2019

(Kèm theo Thông báo số: 44/TB-BV ngày 10/10/2019 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh)

(Kèm theo Văn bản số: 44/15-B-DV ngày 15/10/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang)																	
TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ hàng (kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)	Hệ số lương	Mã số hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự thi				Cổ đề án, công trình khoa học, sáng chế phát minh	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Ghi chú lý do miễn thi
		Nam	Nữ						Trình độ CM	Chứng chỉ bồi dưỡng theo TCCD nghề nghiệp	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ		Tin học	Ngoại ngữ		
1	2	3	4	5	6	7		8	9		11	12	13	14	15	16	17
1	Phạm Văn Cường	09.07.1977		Phó trưởng khoa Chấn thương Chỉnh hình	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang	16 năm 09 tháng	3,99	V.08.01.03	Bác sĩ CKII, Ngoại chấn thương chỉnh hình		UDC NTTC B	Anh A2	Năm 2013: Thành viên Đề tài: "Tình hình bệnh nhân mắc bệnh sỏi tiết niệu điều trị nội trú tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Giang, từ 2008 đến 2010"		x		Có chứng chỉ tiếng môn

(Danh sách ấn định 01 người)

